



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 24/07/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.5	22:42	01:30	↙
2.4	01:45	06:00	↗
3	08:11	11:15	↙
1	16:14	20:00	↗
2.7	00:23	03:30	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Cường	ZHONG GU NAN HAI	9.5	172	18,490	P/s3 - CL3	00:00	//03:00	A1-A6
2	Hà	CATLAI EXPRESS	9.7	172	18,848	P/s3 - BNPH	03:30	//04:00	A3-A5
3	P.Hùng	KOTA NEKAD	10.6	180	20,902	P/s3 - CL4	07:00	//07:00	A1-A6
4	Chính	ERASMUS EFFORT	7.8	142	9,562	P/s3 - CL7	04:30	//07:00	A5-01
5	Nghị - Hoàn	TPC206-TK02;TPC206-SL02	6	190	6,257	H25 - CanGio	06:30	SR, 2HT	
6	N.Hoàng	SITC KEELUNG	9.2	172	17,119	P/s3 - CL5	07:00	//09:00	A3-A6
7	Diệu	MK 68	5	99	2,424	H25 - CanGio	05:30	SR	
8	M.Hùng	HAI TIAN LONG	4.5	98	3,609	P/s1 - CL1	15:00	//11:00	A3-01
9	Đức	SKY RAINBOW	7.7	173	17,944	H25 - TCHP	08:00	Y/c MT, SR	08-12
10	T.Tùng	SITC ZHEJIANG	7.1	172	17,117	P/s3 - CL3	17:30	//21:00	A3-A6
11	Chương	YM HARMONY	8.5	169	15,167	P/s3 - HL 28	15:00	Neo sự cố	A1-A5
12	Đ.Toản	SM JAKARTA	8.8	168	16,850	P/s3 - CL7	15:00	//	AB02-TM
13	Quyết	STARSHIP PEGASUS	10.1	173	20,920	P/s3 - CL4	23:30	//01:00	A6-TM
14	Đào	KMTC TAIPEIS	9.5	172	18,370	P/s3 - CL1	22:00	//01:00	A5-AB02
15	Uy	HMM MIRACLE	9.5	172	18,812	P/s3 - CL4-5	22:30	//01:30	A3-A6
16	M.Cường	IAL 001	8.5	146	11,810	P/s3 - CL7	23:00	//01:30	A6-01